

# Kết quả kiểm toán

Gửi đến Ban Quản trị:

CTCP Bê tông ly tâm Thủ Đức – Long An (“TDCLA”)

Năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

13 tháng 4 năm 2026





# Nội dung

Bản tóm tắt	3
Các rủi ro kiểm toán và kết quả	4
Các khía cạnh định tính của các ước tính kế toán	5

# Bản tóm tắt

## Mục đích báo cáo

Báo cáo kết quả kiểm toán này được lập nhằm hỗ trợ Ban Quản trị Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức – Long An (“TDCLA”) trong việc xem xét kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025. Báo cáo này được xây dựng dựa trên kế hoạch kiểm toán đã trình bày trước đó và tập trung vào các vấn đề trọng yếu phát sinh trong quá trình kiểm toán.

## Tình trạng hoàn tất kiểm toán

Tại thời điểm hiện tại, chúng tôi đã hoàn thành phần lớn các thủ tục kiểm toán, ngoại trừ một số thủ tục hành chính, bao gồm:

- Hoàn tất trao đổi với Ban Quản trị (bằng thư này)
- Ban Quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính

Báo cáo kiểm toán sẽ được phát hành sau khi hoàn tất các thủ tục trên.

## Thiếu sót kiểm soát nội bộ

Chúng tôi không ghi nhận thiếu sót kiểm soát nội bộ ở mức trọng yếu cần báo cáo.

## Tính độc lập

Chúng tôi xác nhận đã tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về tính độc lập và đạo đức nghề nghiệp theo quy định hiện hành.

## Các sai sót chưa được điều chỉnh

Chúng tôi xác nhận không có các sai sót trọng yếu chưa được điều chỉnh tại thời điểm báo cáo.

## Chính sách kế toán trọng yếu

Không có thay đổi hoặc lựa chọn mới đáng kể về chính sách kế toán cần lưu ý.

## Các khó khăn trong quá trình kiểm toán

Cuộc kiểm toán đã được thực hiện một cách thuận lợi và không phát sinh khó khăn nào đáng kể.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Ban Điều Hành, anh Tiệp, anh Vịnh, phụ trách kế toán và toàn thể các phòng ban của Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA), bao gồm bộ phận nhân sự, kế toán và các đơn vị liên quan, đã phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ tích cực trong suốt quá trình kiểm toán.

# Các rủi ro kiểm toán trọng yếu và Kết quả

Không có thay đổi nào đối với các rủi ro đã được xác định trước đó theo kế hoạch đã gửi ngày 16 tháng 1 năm 2026. Đối với rủi ro dự phòng nợ phải thu khó đòi, và dự phòng chi phí bảo hành công trình, chúng tôi không đánh giá là rủi ro có sai sót trọng yếu sau khi thực hiện các thủ tục kiểm toán.



## Kết quả

- Không có vấn đề trọng yếu cần báo cáo.

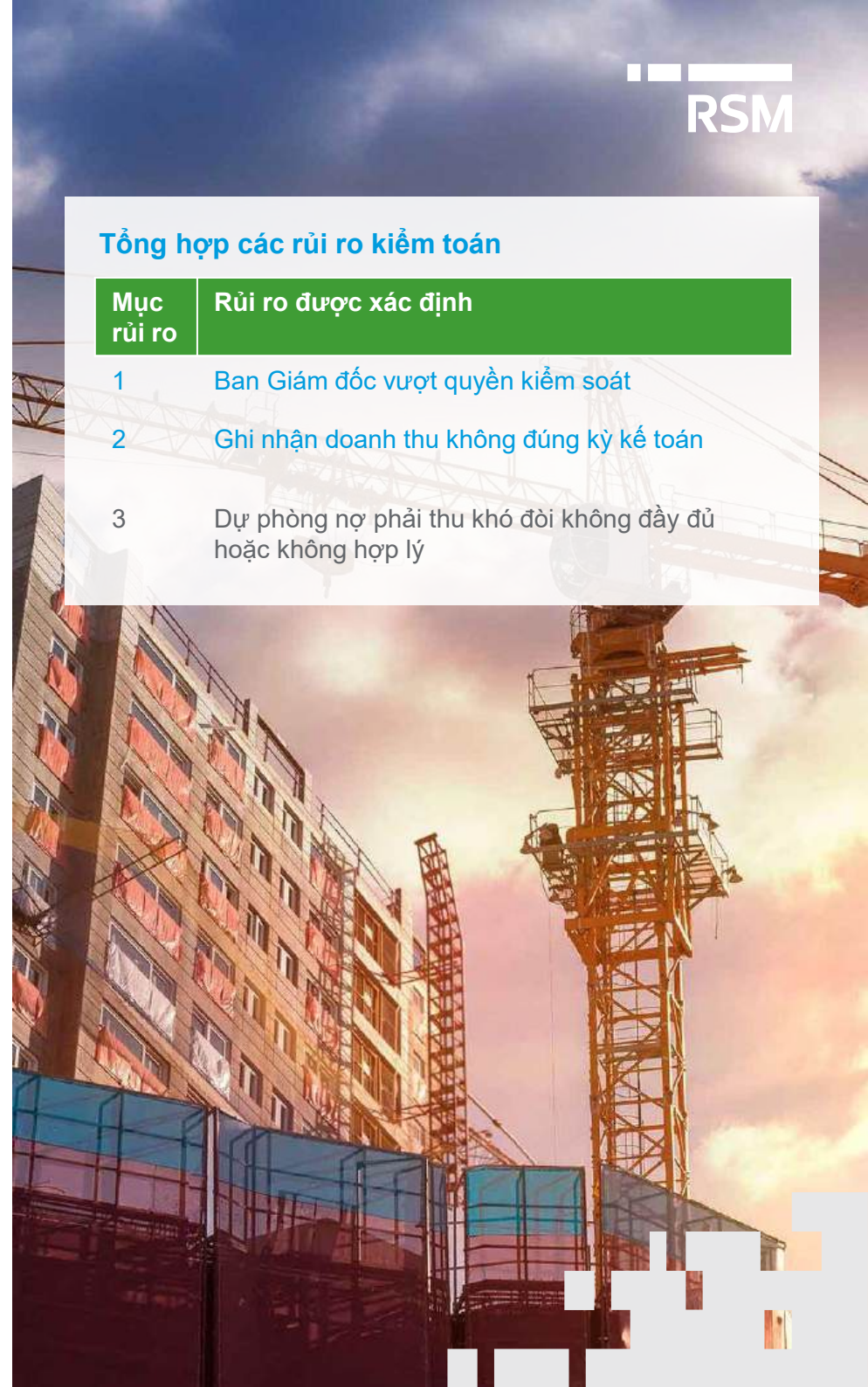
## Các vấn đề định tính trọng yếu

Không ghi nhận bằng chứng về sự thiên lệch trong việc lựa chọn hoặc áp dụng chính sách kế toán

Các ước tính kế toán được đánh giá là hợp lý

## Tổng hợp các rủi ro kiểm toán

Mục rủi ro	Rủi ro được xác định
1	Ban Giám đốc vượt quyền kiểm soát
2	Ghi nhận doanh thu không đúng kỳ kế toán
3	Dự phòng nợ phải thu khó đòi không đầy đủ hoặc không hợp lý



# Rủi ro kiểm toán - Ban Giám đốc vượt quyền kiểm soát

Mô tả	Thủ tục kiểm toán đã thực hiện	Kết quả kiểm toán
<p>Theo thông lệ quốc tế và Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam (VSA 240), kiểm toán viên phải luôn coi đây là một rủi ro hiện hữu, vì Ban Giám đốc có khả năng thao túng báo cáo tài chính thông qua việc Ban Giám đốc là những người có quyền truy cập vào hệ thống kế toán, phê duyệt giao dịch và điều chỉnh số liệu tài chính.</p> <p>Trong bất kỳ doanh nghiệp nào, kể cả khi có hệ thống kiểm soát nội bộ tốt, vẫn tồn tại khả năng Ban Giám đốc vượt qua các kiểm soát đã thiết lập để:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Ghi nhận hoặc điều chỉnh doanh thu/chi phí không đúng kỳ;</li> <li>▪ Thay đổi các khoản mục ước tính kế toán theo hướng có lợi;</li> <li>▪ Thực hiện các bút toán nhật ký vào cuối kỳ mà không có phê duyệt độc lập.</li> </ul> <p>Việc Ban Giám đốc can thiệp vào kiểm soát, nếu xảy ra, có thể dẫn đến gian lận trọng yếu hoặc sai sót trọng yếu trên báo cáo tài chính.</p>	<p>Chúng tôi kiểm tra việc phân chia nhiệm vụ trong môi trường kiểm soát hiện tại.</p> <p>Chúng tôi xem xét các kiểm soát liên quan đến bút toán nhật ký (journal entries) và lựa chọn mẫu các bút toán để kiểm tra nhằm đảm bảo rằng chúng hợp lệ và có đầy đủ bằng chứng hỗ trợ.</p> <p>Chúng tôi tìm hiểu bản chất của các giao dịch trọng yếu mà chúng tôi nhận thấy trong quá trình kiểm toán có dấu hiệu nằm ngoài hoạt động kinh doanh thông thường hoặc có tính chất bất thường.</p> <p>Chúng tôi xem xét các ước tính và xét đoán của Ban Giám đốc trong quá trình lập báo cáo tài chính theo luật định và đưa ra kết luận về tính phù hợp của các ước tính và xét đoán này.</p>	<p>Công việc kiểm toán đã được thực hiện theo kế hoạch và không có vấn đề trọng yếu nào được xác định để báo cáo với Ban Giám đốc.</p> <p>Chúng tôi đã kiểm tra một mẫu các bút toán nhật ký được ghi nhận trong năm và không phát hiện bất kỳ bút toán sai sót hoặc dấu hiệu nào cho thấy có sự thiên lệch của Ban Giám đốc.</p> <p>Chúng tôi đã rà soát các ước tính trọng yếu được sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính và không phát hiện khu vực nào có dấu hiệu thiên lệch của Ban Giám đốc.</p> <p>Việc xem xét các ước tính liên quan đến dự phòng phải thu khó đòi cho thấy các ước tính này được xây dựng trên cơ sở phù hợp.</p>

# Rủi ro kiểm toán - Ghi nhận doanh thu không đúng kỳ kế toán

Mô tả	Thủ tục kiểm toán đã thực hiện	Kết quả kiểm toán
<p>Doanh thu là một trong những yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.</p> <p>Việc ghi nhận doanh thu không đúng kỳ, ví dụ như “ghi sớm” doanh thu từ năm sau về năm hiện tại, hoặc ghi nhận doanh thu trước khi hoàn tất nghĩa vụ cung cấp sản phẩm/dịch vụ, sẽ làm sai lệch kết quả tài chính.</p> <p>Với Công ty sản xuất – thi công như TDCLA, nơi nhiều hợp đồng thực hiện dở dang vào cuối năm, việc xác định thời điểm ghi nhận doanh thu được đánh giá là phức tạp và dễ sai sót.</p> <p>Ngoài ra, áp lực về chỉ tiêu doanh thu – lợi nhuận vào cuối năm có thể dẫn đến nguy cơ chủ quan hoặc cố ý ghi nhận sớm hơn thực tế.</p>	<p>Kiểm tra các hợp đồng bán hàng, cung cấp sản phẩm hoặc thi công có phát sinh gần cuối năm.</p> <p>Kiểm tra thời điểm giao hàng, nghiệm thu, bàn giao thực tế – so sánh với thời điểm Công ty ghi nhận doanh thu.</p> <p>Kiểm tra các chứng từ hỗ trợ việc ghi nhận doanh thu, đặc biệt các hóa đơn, biên bản nghiệm thu, phiếu xuất kho.</p> <p>Phân tích biến động doanh thu vào cuối năm so với các tháng trước – để phát hiện dấu hiệu bất thường.</p> <p>Kiểm tra các khoản doanh thu lớn sau ngày kết thúc năm – để đảm bảo không có doanh thu nào bị “ghi nhận sớm”.</p>	<p>Công việc kiểm toán của chúng tôi cho thấy rằng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Đơn vị có hệ thống phù hợp để đánh giá mức độ hoàn thành của các đơn hàng hoặc hợp đồng, từ đó xác định doanh thu cần ghi nhận tại thời điểm cuối năm.</li> <li>▪ Chúng tôi đã kiểm tra mẫu ghi nhận doanh thu theo kế hoạch kiểm toán.</li> </ul> <p>Chúng tôi không phát hiện sai sót liên quan đến việc ghi nhận doanh thu.</p>

# Rủi ro kiểm toán - Dự phòng nợ phải thu khó đòi không đầy đủ hoặc không hợp lý

Mô tả	Thủ tục kiểm toán đã thực hiện	Kết quả kiểm toán
<p>Công ty có phát sinh nhiều khoản công nợ phải thu từ khách hàng, chủ yếu trong các hợp đồng cung cấp sản phẩm bê tông hoặc dịch vụ kèm theo.</p> <p>Trong một số trường hợp, việc thanh toán từ khách hàng có thể bị chậm do:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Thủ tục nghiệm thu kéo dài,</li> <li>Khó khăn tài chính từ phía khách hàng,</li> <li>Hoặc tranh chấp chưa giải quyết xong.</li> </ul> <p>Những khoản nợ đã quá hạn thanh toán trong thời gian dài nhưng không được đánh giá khả năng thu hồi thực tế có thể dẫn đến việc không trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định.</p> <p>Việc này làm sai lệch tài sản trên báo cáo tài chính, đặc biệt là tài sản ngắn hạn, đồng thời tạo ra cảm giác lạc quan sai lệch về năng lực tài chính của Công ty.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra danh sách công nợ khách hàng đến cuối năm, phân loại theo thời gian quá hạn.</li> <li>Đánh giá từng khoản công nợ lớn hoặc lâu ngày chưa thu được – bao gồm cả nợ tranh chấp, nợ không có bảo đảm, hoặc khách hàng có dấu hiệu khó khăn tài chính.</li> <li>Kiểm tra bằng chứng phát sinh sau ngày lập báo cáo tài chính (sự kiện sau ngày khóa sổ).</li> <li>Kiểm tra hồ sơ pháp lý, email trao đổi, các biện pháp xử lý công nợ của Công ty.</li> <li>Đối chiếu với chính sách kế toán nội bộ và quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam về trích lập dự phòng.</li> <li>Đánh giá mức độ hợp lý của khoản dự phòng đã ghi nhận, và đề xuất điều chỉnh nếu cần thiết.</li> </ul>	<p>Chúng tôi đã kiểm tra các cơ sở và giả định mà Ban Giám đốc sử dụng để ước tính dự phòng nợ phải thu, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Bảng tính tuổi nợ</li> <li>Trao đổi với Ban Giám đốc về khả năng thu hồi</li> <li>Kiểm tra các chứng từ bổ sung: hóa đơn, biên bản nghiệm thu, phiếu xuất kho, hợp đồng</li> <li>Đánh giá mức trích lập (Tỷ lệ) mà Ban Giám đốc sử dụng.</li> </ul> <p>Đánh giá kiểm toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tỷ lệ trích lập được áp theo hướng dẫn của Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08 tháng 08 năm 2019.</li> <li>Đây là ước tính tốt nhất của Ban Giám đốc</li> </ul>

# Các khía cạnh định tính của các ước tính kế toán

## Xét đoán của Ban Giám đốc và các ước tính kế toán

Các nội dung dưới đây được xác định là những lĩnh vực chính có sử dụng xét đoán và ước tính kế toán của Ban Giám đốc. Bảng bên dưới thể hiện mức độ ảnh hưởng (thấp đến cao) của các ước tính này đến Báo cáo tài chính. Nhìn chung, những thay đổi hợp lý trong các ước tính có mức độ ảnh hưởng thấp sẽ không tác động đáng kể đến Báo cáo tài chính.

Biểu đồ bên dưới minh họa trực quan mức độ ảnh hưởng (thấp hoặc cao) của việc thay đổi các ước tính này đến báo cáo tài chính.

Các ước tính	Mức độ ảnh hưởng thấp	Mức độ ảnh hưởng cao
Dự phòng phải thu khó đòi		■
Dự phòng tổn thất các khoản đầu tư	■	
Dự phòng hàng tồn kho chậm luân chuyển		■
Thời gian sử dụng hữu ích của tài sản cố định hữu hình, vô hình	■	

Trong khuôn khổ cuộc kiểm toán, chúng tôi đã xem xét các ước tính kế toán trọng yếu trong báo cáo tài chính của TDCLA. Chúng tôi ghi nhận như sau:

- Dự phòng nợ phải thu khó đòi được xác định dựa trên bằng chứng cho thấy nợ phải thu của Công ty ước tính có thể bị tổn thất do đối tượng nợ mất tích, trốn nợ hoặc khó có khả năng hoặc không có khả năng thanh toán khoản nợ.
- Mức trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu khó đòi được dựa trên bằng chứng tin cậy hoặc phương pháp khác phù hợp khi xác định giá trị có thể thu hồi của khoản nợ phải thu để xác định khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi.
- Giá trị các khoản phải thu khó có khả năng thu hồi đã tăng đáng kể so với năm trước, chủ yếu do sự thay đổi các thành viên trong Ban Giám đốc trong năm, dẫn đến việc gián đoạn trong công tác quản lý và thu hồi công nợ, đặc biệt đối với các khoản công nợ phát sinh từ các năm trước.

Kết quả kiểm toán cho thấy các ước tính là hợp lý trên khía cạnh trọng yếu. Chúng tôi không ghi nhận dấu hiệu thiên lệch trong việc đưa ra các xét đoán kế toán





Phan Hoai Nam, Director, Audit

T: +(84) 901 456 102

E: nam.phan@rsm.com.vn

**RSM Vietnam**

3A Floor, L'MAK The Signature  
147-147bis Hai Ba Trung Street  
Vo Thi Sau Ward, District 3  
Ho Chi Minh City  
Vietnam

T (+84 28) 3827 5026

Báo cáo của chúng tôi được lập chỉ nhằm mục đích sử dụng nội bộ và bảo mật của TDCLA, và chỉ nhằm mục đích giải thích phạm vi và thời gian thực hiện kiểm toán, cũng như làm nổi bật các rủi ro trọng yếu và các lĩnh vực kiểm toán khác mà chúng tôi sẽ tập trung thực hiện. Báo cáo này là một phần của các trao đổi liên tục mà chúng tôi được yêu cầu thực hiện theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam 260 – Trao đổi với Ban quản trị.

Để tránh hiểu nhầm, kiểm toán viên không có nghĩa vụ thiết kế các thủ tục kiểm toán nhằm mục đích cụ thể là xác định các vấn đề thuộc phạm vi quản trị, và cuộc kiểm toán cũng không làm giảm trách nhiệm của Ban Giám đốc hoặc Ban quản trị. Trong toàn bộ tài liệu này, các thuật ngữ “partner” và “principal” được sử dụng thay thế cho nhau.

RSM Vietnam is a member of the RSM network and trades as RSM. RSM is the trading name used by the members of the RSM network. Each member of the RSM network is an independent accounting and consulting firm, each of which practices in its own right. The RSM network is not itself a separate legal entity of any description in any jurisdiction.

The RSM network is administered by RSM International Limited, a company registered in England and Wales (company number 4040598) whose registered office is at 50 Cannon Street, London EC4N 6JJ. The brand and trademark RSM and other intellectual property rights used by members of the network are owned by RSM International Association, an association governed by article 60 et seq of the Civil Code of Switzerland whose seat is in Zug.